

- Địa chỉ trụ sở chính/*Head office address*:
- *Mối quan hệ của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/Relationship of individual/organisation executing transaction with internal person*: Ông Lê Hải Đoàn là Chủ tịch Hội đồng quản trị và là người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Tập đoàn HIPT/ *Le Hai Doan is the Chairman and the legal representative of Hipt Group Joint Stock Company.*
- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held by the internal person (if any)*: **2.468.700Shares/ 3,64%**

- Tên tổ chức liên quan/Name of the relevant organization: Công ty Cổ phần VBP/ VBP Joint Stock Company

- Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/*Enterprise Registration Certificate*: , cấp ngày Nơi cấp: . No.: , issued on , by the
- Địa chỉ trụ sở chính/*Head office address*:
- *Mối quan hệ của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ Relationship of individual/organisation executing transaction with internal person*: Ông Lê Hải Đoàn là Giám đốc và là người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần VBP. *Mr. Le Hai Doan is the Director and legal representative of VBP Joint Stock Company.*
- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held by the internal person (if any)*: **5.269.400 Shares/ 7,77%.ratio**

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/ *Information of internal person of the*

public company/Bản thân/Self

3. Mã chứng khoán giao dịch/*Securities code*: VNS (Công ty Cổ phần Ánh Dương Việt Nam)/(*Anh Duong Viet Nam Joint Stock Company*)

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nêu tại mục 3/*Trading accounts having shares/fund certificates/covered warrants mentioned at item 3 above*: Tài khoản số/*Trading account No.* 064C446688 tại công ty chứng khoán DNSE/ *DNSE Securities Joint Stock Company.*

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held before the transaction*: **9.191.919 cổ phiếu/ shares, tỷ lệ/ratio 13,55%**

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đã mua/bán/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi (làm tỷ lệ sở hữu có thay đổi qua ngưỡng một phần trăm (1%)/*Number of shares/fund certificates bought/sold/transferred/received the transfer/swaped (making the ownership percentage change over the threshold of one percent (1%))*: **909.091 cổ phiếu/shares.**

7. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đóng nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of shares/close-ended fund certificates held after the transaction: 10.101.010 cổ phiếu/ shares, tỷ lệ/ratio 14,89 %.*

8. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đóng mà người có liên quan đang nắm giữ/*Number and ownership percentage of shares/close-ended fund certificates currently held by the affiliated person: 7.738.100 cổ phiếu/ shares, tỷ lệ/ratio: 11.41%.*

9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đóng cùng người có liên quan nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of shares/close-ended fund certificates held affiliated persons after the transaction: 17.839.110 CP/Share, tỷ lệ: 26,29%.*

10. Lý do thay đổi sở hữu/*Reasons for ownership change: Tái cơ cấu danh mục đầu tư/Restructure the investment portfolio.*

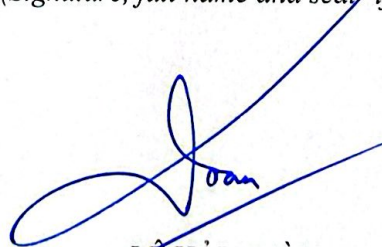
11. Ngày giao dịch làm thay đổi tỷ lệ sở hữu/*Trading day changes the ownership percentage: 25/05/2026*

12. Các thay đổi quan trọng khác (nếu có)/*Other significant changes (if any):*

**CÁ NHÂN/TỔ CHỨC BÁO CÁO/
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
REPORTING ORGANISATION/INDIVIDUAL/PERSONS
AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)

(Signature, full name and seal/-if any)



LÊ HẢI ĐOÀN